

Số: 1938/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 06 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
đối với công trình khai thác nước dưới đất của Ban Quản lý Cấp và Thoát nước
huyện Tây Sơn phục vụ cấp nước sinh hoạt cho nhân dân xã Bình Nghi,
xã Tây Thuận và các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn
xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

*Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định
việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên
nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 80/GP-UBND ngày
28/4/2025 của UBND tỉnh cấp cho Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn;*

*Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Ban
Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi
trường tại Văn bản số 485/TTr-SNNMT ngày 03/6/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn (địa chỉ tại số 142 Quang Trung, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định - mã số thuế: 4100636967) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 80/GP-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh cấp với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Công trình giếng khoan phục vụ cấp nước cho Nhà máy nước Bình Nghi.

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình:

- Mục đích sử dụng nước của công trình: Cấp nước sinh hoạt cho nhân dân xã Bình Nghi, xã Tây Thuận và các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn.

- Lưu lượng sử dụng nước của công trình: 2.500 m³/ngày đêm.

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

- Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Sinh hoạt.

- Lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền: 2.500 m³/ngày đêm.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: $G = 5.000 \text{ đồng/m}^3$.
5. Số tiền phải nộp 01 ngày: 17.500 đồng.
6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.826 ngày.
7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp là 31.955.000 đồng (*bằng chữ: Ba mươi một triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng*).
8. Phương án nộp tiền: Nộp 01 lần.
9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Chi cục Thuế khu vực XIII.

Điều 2.

1. Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn có trách nhiệm nộp tiền đúng theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này khi có thông báo của Chi cục Thuế khu vực XIII và gửi bản sao biên lai nộp tiền đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý; đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Thuế khu vực XIII có trách nhiệm ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và gửi đến Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành.

3. Trong trường hợp phát sinh khai thác cho mục đích sử dụng nước phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn lập hồ sơ và tài liệu chứng minh làm căn cứ xác định số tiền phải truy thu gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh xem xét, quyết định truy thu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Thuế khu vực XIII, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn, Giám đốc Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4.



Nguyễn Tuấn Thanh